

LAB LOCATION:
REPORT NUMBER:

VIET NAM
EFUZ26052597-CG-01

ISSUE DATE: May 22, 2026
PAGE: 1 of 6

Applicant:	Bao bì MIS		
Address:	202 Lê Niệm, Phường Phú Thạnh, TPHCM		
Contact:	Dũng		
TEL:	0763087170	FAX:	-
E-mail:	-		
Copy To:	-		

OVERALL RATING

PASS	X
FAIL	-
DATA	-

Sample Information

Sample Description	Túi lọc vải không dệt		
Style Number	-		
SKU	-		
Vendor Name	-		
Vendor Style Number	-		
Quantity	-	PO Number	-
Buyer's Name	-	Manufacturer	-
Country of Origin	-	Country of Destination	-
Code Number	-	Date of Production	-
Reference item/ style number	-	Color	-
Date of Submission	May 18, 2026	Test Performance Dates	May 18, 2026

Testing Status

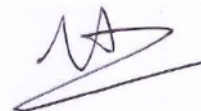
Pre-Shipment Lead Test	☐	Test for Protocol	-
Retest	☐	Previous Report No.:	-

LAB LOCATION:
REPORT NUMBER:VIET NAM
EFUZ26052597-CG-01ISSUE DATE: May 22, 2026
PAGE: 2 of 6

Sample Photo

**EFUZ26052597-CG-01**

For and on behalf of
**Eurofins Consumer Product Testing
Vietnam Co. Ltd.**



HARRY VU
HARDLINES LAB MANAGER

LAB LOCATION:
REPORT NUMBER:**VIET NAM**
EFUZ26052597-CG-01**ISSUE DATE:** May 22, 2026
PAGE: 3 of 6**EXECUTIVE SUMMARY:**

TEST RESULT SUMMARY	
Test Requested/ Yêu Cầu Thử Nghiệm	Result/ Kết Quả
National technical regulation on safety and hygiene for synthetic resin implement, container and packaging in direct contact with foods - QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm - QCVN 12-1:2011/BYT	PASS/ PHÙ HỢP

COMPONENT BREAKDOWN LIST:

Test Item/ Số mẫu	Component Description/ Mô tả mẫu
01	White non-woven fabric (Interior bag)

LAB LOCATION:
REPORT NUMBER:

VIET NAM
EFUZ26052597-CG-01

ISSUE DATE: May 22, 2026
PAGE: 4 of 6

TEST RESULT(S):

National technical regulation on safety and hygiene for synthetic resin implement, container and packaging in direct contact with foods - QCVN 12-1:2011/BYT

No.	Parameter(s)	Unit	Test method(s)	Limit	Test result(s)	Conclusion
					01	
1	Lead (Pb)	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT; AOAC 2015.1	100	Not detected (LOD=5)	PASS
2	Cadmium (Cd)	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT; AOAC 2015.1	100	Not detected (LOD=5)	PASS
3	Heavy metal as Lead (Acid acetic 4%, 60°C, 30 minutes)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	1	Not detected (LOD=1)	PASS
4	KMnO ₄ number (Water, 60°C, 30 minutes)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	10	Not detected (LOD=5)	PASS
5	Evaporation Residue (Heptane, 25°C, 60 minutes)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Not detected (LOD=10)	PASS
6	Evaporation residue (Ethanol 20%, 60°C, 30 minutes)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Not detected (LOD=10)	PASS
7	Evaporation residue (water, 60°C, 30 minutes)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Not detected (LOD=10)	PASS
8	Evaporation residue (Acid acetic 4%, 60°C, 30 minutes)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Not detected (LOD=10)	PASS

Note:

LOD: limit of detection.

Test result are valid for the namely submitted sample only.

Comment:

The test results of the submitted sample were found satisfy the technical specification of QCVN 12-1:2011/BYT "National technical regulation on safety and hygiene for synthetic resin implement, container and packaging in direct contact with foods"

Remark:

Tests were performed by ISO 17025:2017 accredited lab

LAB LOCATION:
REPORT NUMBER:

VIET NAM
EFUZ26052597-CG-01

ISSUE DATE:
PAGE:

May 22, 2026
5 of 6

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm - QCVN 12-1:2011/BYT

STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử nghiệm	Giới Hạn Tối Đa	Kết quả	Kết Luận
					01	
1	Chì (Pb)	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT; AOAC 2015.1	100	Không phát hiện (LOD=5)	PHÙ HỢP
2	Cadimi (Cd)	µg/g	QCVN 12-1:2011/BYT; AOAC 2015.1	100	Không phát hiện (LOD=5)	PHÙ HỢP
3	Kim loại nặng quy Pb (Acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	1	Không phát hiện (LOD=1)	PHÙ HỢP
4	Lượng KMnO4 sử dụng (Nước, 60°C, 30 phút)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	10	Không phát hiện (LOD=5)	PHÙ HỢP
5	Cặn khô (Heptane, 25°C, 60 phút)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Không phát hiện (LOD=10)	PHÙ HỢP
6	Cặn khô (Ethanol 20%, 60°C, 30 phút)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Không phát hiện (LOD=10)	PHÙ HỢP
7	Cặn khô (Nước, 60°C, 30 phút)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Không phát hiện (LOD=10)	PHÙ HỢP
8	Cặn khô (Acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)	µg/mL	QCVN 12-1:2011/BYT	30	Không phát hiện (LOD=10)	PHÙ HỢP

Lưu ý:

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Các kết quả thử nghiệm trong bảng trên chỉ có giá trị đối với mẫu khách hàng gửi đến.

Nhận xét:

Kết quả thử nghiệm của mẫu nhận thử phù hợp với yêu cầu kỹ thuật của QCVN 12-1: 2011/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”.

Ghi chú:

Các chỉ tiêu thử nghiệm được thực hiện tại phòng thí nghiệm được công nhận ISO 17025:2017

LAB LOCATION:
REPORT NUMBER:**VIET NAM**
EFUZ26052597-CG-01**ISSUE DATE:**
PAGE:**May 22, 2026**
6 of 6**NOTE:**

The test results are considered as conform to specification based on the general consideration simple acceptance as stated in ISO/IEC GUIDE 98-4:2012.

If there is question or concern regarding the above results, please contact the appropriate lab person below:

Technical questions:**Primary Contact:** Allen Hsu
Back-up Contact: Harry Vu**Tel:** +84-28-7109-8828 Ext: 127
Tel: +84-28-7109-8828 Ext: 175**Email:** Allen.Hsu@cpt.eurofinsasia.com
Email: Harry.Vu@cpt.eurofinsasia.com**Concerns About Billing and General Inquiries:****Primary Contact:** Vincent Pham
Back-up Contact: Wendy Do**Tel:** +84-28-7109-8828 Ext: 114
Tel: +84-28-7109-8828 Ext: 123**Email:** Vincent.Pham@cpt.eurofinsasia.com
Email: Wendy.Do@cpt.eurofinsasia.com

This test report is governed by the Terms and Conditions, available on request or attached to the end of this test report. Attention is especially drawn to the limitations of liability, indemnification and jurisdictional provisions defined therein. This report is issued strictly based on the testing of the samples submitted by you. The test results in this report refer only to the sample(s) actually tested and do not refer or be deemed to refer to any bulk production from which such sample(s) may be said to have been obtained. In the event that Eurofins Consumer Product Testing Vietnam Co. Ltd. ("ERF") was requested to survey and test any bulk production quantity of samples, ERF, in the absence of any contrary written instructions, performed random sampling of bulk production for testing purposes. Variations in the conditions under which samples are stored, transported, etc., may lead to variations in the test results. ERF cannot anticipate and shall not be held responsible for variations in test results that may be due to factors beyond ERF control, such as, sample cross-contamination, evaporation of volatile substances due to storage temperature, humidity, etc. This report does not constitute a recommendation, actual or implied, for any specific course of action. Other than the expressed warranties made in the Terms and Conditions of the ERF Test Request Form, ERF makes no warranties or representations either express or implied with respect to this report. In no circumstances whatsoever shall ERF be liable for any consequential, special or incidental damages arising out of, or in connection with, this report.